

Số: 7/2020/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 13 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2020/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị Nh, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm 13, xã Q Th, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Trần Ngọc M, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Khối 2, thị trấn C, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Nh và anh Trần Ngọc M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con cái: Giao con chung là Trần Bảo L, sinh ngày 11/02/2019 cho chị Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) kể từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi (Trưởng thành).

Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không được ai cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Hai vợ chồng tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Nh thoả thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nh đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số: 0003670, ngày 22/4/2020. Hoàn trả cho chị Nh

150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0003670, ngày 22/4/2020.

Anh Trần Ngọc M phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- THA huyện Quỳnh Lưu;
- UBND thị trấn C;;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Phan Thị Đóa